

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành**

**Dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông kết nối QL.10 (tại ngã tư thị trấn Hậu Lộc) với đường tỉnh 526, huyện Hậu Lộc.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; Luật Đầu tư công năm 2019;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và các quy định của pháp luật có liên quan; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 1613/QĐ-UBND ngày 04/5/2018; số 3793/QĐ-UBND ngày 03/10/2018; số 493/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 về phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, phê duyệt thiết bản vẽ thi công và dự toán công trình: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông kết nối QL.10 (tại ngã tư thị trấn Hậu Lộc) với đường tỉnh 526, huyện Hậu Lộc;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 4728/TTr-STC ngày 14/8/2023 về việc đề nghị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông kết nối QL.10 (tại ngã tư thị trấn Hậu Lộc) với đường tỉnh 526, huyện Hậu Lộc (kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành).*

**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành**

- **Tên dự án:** Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông kết nối QL.10 (tại ngã tư thị trấn Hậu Lộc) với đường tỉnh 526, huyện Hậu Lộc.

- **Chủ đầu tư:** UBND huyện Hậu Lộc.

- **Địa điểm xây dựng:** Thuộc thị trấn Hậu Lộc và 02 xã Xuân Lộc, Hoa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- **Thời gian khởi công - hoàn thành:** Tháng 7/2018 - tháng 7/2022.

**Điều 2. Kết quả đầu tư**

## 1. Chi phí đầu tư:

*Đơn vị: Đồng*

| Nội dung          | Dự toán được phê duyệt lần cuối | Giá trị quyết toán    |
|-------------------|---------------------------------|-----------------------|
| <b>Tổng số:</b>   | <b>82.168.913.000</b>           | <b>80.398.291.000</b> |
| - Bồi thường GPMB | 15.637.520.000                  | 15.193.185.000        |
| - Xây dựng        | 58.799.071.000                  | 58.529.778.000        |
| - Quản lý dự án   | 1.122.727.000                   | 1.122.727.000         |
| - Tư vấn đầu tư   | 5.054.858.000                   | 4.899.805.000         |
| - Chi phí khác    | 1.406.623.000                   | 652.796.000           |
| - Dự phòng        | 148.114.000                     | 0                     |

## 2. Nguồn vốn đầu tư:

*Đơn vị: Đồng*

| Nguồn vốn                     | Dự toán được phê duyệt lần cuối | Giá trị phê duyệt quyết toán | Thực hiện             |                                                                    |
|-------------------------------|---------------------------------|------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------|
|                               |                                 |                              | Số vốn đã giải ngân   | Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt |
| (1)                           | (2)                             | (3)                          | (4)                   | (5)=(3)-(4)                                                        |
| <b>Tổng số:</b>               | <b>82.168.913.000</b>           | <b>80.398.291.000</b>        | <b>75.980.814.000</b> | <b>4.417.477.000</b>                                               |
| - Vốn ngân sách tỉnh          | 78.168.913.000                  | 76.217.477.000               | 71.800.000.000        | 4.417.477.000                                                      |
| - Vốn ngân sách huyện Hậu Lộc | 4.000.000.000                   | 4.180.814.000                | 4.180.814.000         | 0                                                                  |

## 3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

## 4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

*Đơn vị: Đồng*

| Nội dung                 | Thuộc chủ đầu tư quản lý |                 | Giao đơn vị khác quản lý |                 |
|--------------------------|--------------------------|-----------------|--------------------------|-----------------|
|                          | Giá trị thực tế          | Giá trị quy đổi | Giá trị thực tế          | Giá trị quy đổi |
| <b>Tổng số</b>           | <b>80.398.291.000</b>    |                 |                          |                 |
| - Tài sản dài hạn (TSCĐ) | 80.398.291.000           |                 |                          |                 |
| - Tài sản ngắn hạn       |                          |                 |                          |                 |

## 5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

**Điều 3.** Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

## 1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

## 1.1. Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

*Đơn vị: Đồng*

| Nguồn vốn                     | Số tiền               | Ghi chú |
|-------------------------------|-----------------------|---------|
| <b>Tổng số:</b>               | <b>80.398.291.000</b> |         |
| - Vốn ngân sách tỉnh          | 76.217.477.000        |         |
| - Vốn ngân sách huyện Hậu Lộc | 4.180.814.000         |         |

## 1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm lập báo cáo quyết toán là:

**a. Các khoản phải thu: 0 đồng****b. Các khoản phải trả: 4.417.477.000 đồng;**

- UBND huyện Hậu Lộc: 75.310.000 đồng;

- Công ty CP tư vấn thực nghiệm và XD Minh Châu: 187.543.000 đồng;

- Công ty TNHH TV thiết kế và ĐTXD Tuấn Thành: 102.756.000 đồng;

- Công ty CP tư vấn giao thông Hoàng Thịnh: 8.462.000 đồng;

- Tổng Công ty CP Miền Trung: 2.859.595.000 đồng;

- Công ty CP Việt Thanh: 224.851.000 đồng;

- Công ty CP xây dựng và môi trường Thuận An: 116.277.000 đồng;

- Lữ đoàn công binh 299 - Quân đoàn 1: 79.785.000 đồng;

- Công ty CP đầu tư xây dựng VIETSTAR: 108.400.000 đồng;

- Công ty CP tư vấn xây dựng VINASEAN: 73.348.000 đồng;

- Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Hậu Lộc: 581.150.000 đồng.

Chi tiết các khoản công nợ theo số phải thu, phải trả của từng đơn vị tại

Phụ lục kèm theo báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thanh lý các khoản công nợ theo số liệu phê duyệt.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

*Đơn vị: Đồng*

| Tên đơn vị tiếp nhận tài sản | Tài sản dài hạn/cố định | Tài sản ngắn hạn |
|------------------------------|-------------------------|------------------|
| <b>Tổng số:</b>              | <b>80.398.291.000</b>   |                  |
| UBND huyện Hậu Lộc           | 80.398.291.000          |                  |

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Sở Tài chính, Chủ đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán dự án.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác (nếu có): Thanh toán theo chế độ hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá; Chủ tịch UBND huyện Hậu Lộc và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4-QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN (V).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Xuân Liêm**